

Bản án số: **159/2018/HNGĐ-ST**

Ngày 30-11-2018

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con
và cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Quốc Thống.

Ông Dư Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lễ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 316/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Xuân H, sinh năm 1993 (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1982 (xin vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp 3, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02-10-2018 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lê Thị Xuân H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Xuân H và anh Nguyễn Chí H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện M ngày 30-12-2015. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H có hành vi đánh bạc và đánh đập, xúc phạm danh dự nhân phẩm chị H. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lê Trung H (nam), sinh ngày 22-4-2018, hiện nay chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị H yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng kể từ ngày 30-11-2018 cho đến khi Trung H đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản ghi lời khai ngày 12-11-2018, bị đơn là anh Nguyễn Chí H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H thống nhất xác định thời điểm tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn. Anh H xác định không có hành vi bạo lực gia đình và không đồng ý ly hôn với chị H.

Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lê Trung H (nam), hiện nay chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh H đồng ý giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng; anh H đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về thủ tục tố tụng dân sự trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định pháp luật về trình tự, thủ tục tố tụng giải quyết vụ án dân sự. Về nội dung: Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn anh H. Ghi nhận sự tự nguyện giữa chị H và anh H giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng; phương thức cấp dưỡng hàng tháng kể từ ngày 30-11-2018 cho đến khi Trung H đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Chí H có văn bản từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Xuân H và anh Nguyễn Chí H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau ngày 30-12-2015 đúng theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị H, thấy rằng: Tại phiên tòa, chị H xác định vợ chồng đã ly thân trong khoảng thời gian dài từ tháng 11-2017 cho đến nay; hiện nay chị không còn tình cảm yêu thương anh H và thể hiện sự quyết tâm mong muốn được ly hôn. Đồng thời, chị H khẳng định đời sống hôn nhân không thể duy trì, mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ. Trường hợp

tiếp tục chung sống sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh H.

[4] Về nuôi con chung: Chị H và anh H thỏa thuận giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng; anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng kể từ ngày 30-11-2018 cho đến khi Trung H đủ 18 tuổi. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của chị H. Anh H phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Xuân H ly hôn với anh Nguyễn Chí H.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng: Giao con chung là Nguyễn Lê Trung H (nam), sinh ngày 22-4-2018 cho chị Lê Thị Xuân H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; anh Nguyễn Chí H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng kể từ ngày 30-11-2018 cho đến khi cháu Trung H đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Chí H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Xuân H và anh Nguyễn Chí H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Xuân H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 16 tháng 10 năm 2018, chị H đã dự nộp án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0004007 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu.

Anh Nguyễn Chí H phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chưa nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Lê Thị Xuân H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Chí H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- UBND xã K, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Dương Minh Út